TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 141/2022/QĐST-HNGĐ	Tuy Hòa, ngày 13 tháng 06 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 230/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022, giữa:

-Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn Lạc Mỹ, xã Hòa Phú, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên

-Bị đơn: Bà **Lê Trần Hoàng Y**, sinh năm 1998
Địa chỉ: 71/4 Lê Lợi, phường 3, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Trần Hoàng Y

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Lê Khánh V, sinh ngày 14/7/2020 (con đang ở với bà Y). Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Trần Hoàng

Ythống nhất thỏa thuận giao con chung Nguyễn Lê Khánh V cho bà Lê Trần Hoàng Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 6/2022 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp được quy định tại điều 118 luật HNGĐ 2014.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Trần Hoàng Y không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn C tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNGĐ-ST và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DS-ST (Phần cấp dưỡng nuôi con). Ông C đã nộp đủ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005337 ngày 02/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND TP T;
- THADS TP T;
- UBND xã P (số 65/2019)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hoa Dung